

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 276/2021/ HS-ST

Ngày: 11 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Duy Hải.

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Xuân Giới và bà Trần Thị Kim Nhung.

- Thư ký phiên toà: ông Triệu Sinh Thủy – Thư ký toà án nhân dân TP H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 272/2021/ TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 328/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Bùi Văn Q, sinh ngày 06 tháng 9 năm 1993 tại tỉnh BG; Nơi cư trú: Thôn C, xã PD, huyện LN, tỉnh BG; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q và bà Hoàng Thị V ; vợ: không có đăng ký kết hôn, có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/9/2017 bị TAND TP BG, tỉnh BG, xử phạt 22 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Ngày 28/9/2017 bị TAND TP BG, xử phạt 15 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 37 tháng tù, Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2020. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 29/7/2021, hiện tạm giam. Có mặt.

Bị hại: anh Nguyễn Huy L - sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 7, khu Trới 2, phường HB, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Q và anh Nguyễn Huy L là bạn với nhau. Khoảng 06 giờ ngày 14/5/2017, Q đến phòng trọ của anh L ở tổ 6, khu 3B, phường GD, thành phố H, xin vào ngủ nhờ. Anh L mở cửa cho Q vào ngủ, lúc này trong phòng có anh L và anh Vũ Trọng R (em họ anh L). Khoảng 11 giờ cùng ngày, Q ngủ dậy thấy các anh L và R đã đi làm. Trong phòng trọ của anh L để xe mô tô nhãn hiệu Jupiter MX, biển kiểm soát 14P5-5561, trong cốp xe có để 01 chiếc áo mưa và 01 mũ xe máy. Do không có tiền ăn tiêu, nên Q nảy sinh ý định lấy xe của anh L để bán lấy tiền ăn tiêu. Sau đó, Q mở tủ lấy chìa khóa xe rồi điều khiển xe máy đến quán bán sắt vụn ở ngã ba đường mới, phường GD, thành phố H, cầm cố được 700.000đ, ăn tiêu hết và bỏ trốn. Sau khi anh L phát hiện bị mất xe mô tô. Anh L đã trình báo Công an và giao nộp 01 Giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Yamaha mang biển kiểm soát 14P5- 5561, mang tên anh Phạm Văn S, trú tại: Tổ 10, khu 4, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Hồi 15 giờ ngày 16/5/2017, anh L gặp Q ở khu vực chợ GD, nên anh L đã đưa Q đến Công an phường GD, để làm rõ. Tại đây, Q đã thừa nhận việc trộm cắp chiếc xe mô tô của anh L nêu trên. Trong quá trình làm việc tại Công an phường GD, lợi dụng sơ hở Q đã bỏ trốn. Đến ngày 25/5/2017 và 17/7/2017, Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” trên địa bàn thành phố BG, tỉnh BG và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BG, tỉnh BG bắt giữ, khởi tố và bị xét xử. Đến ngày 28/4/2020, Q chấp hành xong hình phạt tù nhưng không trở về địa phương mà ở lại thành phố BG đi làm thuê để kiếm sống. Đến ngày 29/7/2021, Bùi Văn Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt truy nã.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60/BBDG ngày 23/3/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H, kết luận: Trị giá chiếc mô tô nhãn hiệu Jupiter MX biển kiểm soát 14P5- 5561, tại thời điểm bị xâm hại là 7.440.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Thông báo truy tìm vật chứng là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter MX, biển kiểm soát 14P5- 5561, nhưng không có kết quả.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 271/CT-VKSHL ngày 18/ 10/ 2021 của VKSND TP H đã truy tố Bùi Văn Q về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng: khoản 1 điều 138 - Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51- Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bùi Văn Q từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/7/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo phạm tội vào tháng 5/2017, Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, đối chiếu giữa 02 Bộ luật hình sự theo hướng có lợi cho bị cáo, nên HĐXX áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử.

[1]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại anh Nguyễn Huy L, người làm chứng anh Vũ Trọng R.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 14/5/2017 tại phòng trọ của anh Nguyễn Huy L, thuộc tổ 6, khu 3B, phường GD, TP H, Bùi Văn Q lợi dụng sơ hở đã trộm cắp của anh Nguyễn Huy L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter MX, BKS 14P5- 5561, trị giá 7.440.000đ.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn Q đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” – theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xem xét tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 – Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2]. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân TP H đối với bị cáo Q là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Trong quá trình tố tụng từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã cơ bản đảm bảo và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì nó đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung, làm gương cho người khác và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về các vấn đề khác: Đối với 01 chiếc áo mưa, 01 mũ xe máy của anh L nhưng đã cũ anh L không có yêu cầu gì nên không đề cập.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bùi Văn Q - Phạm tội: ***Trộm cắp tài sản.***

Căn cứ: khoản 1 điều 138 – Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bùi Văn Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/7/2021.

Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Buộc bị cáo Bùi Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điều 331; 333 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- THA Dân sự TP H;
- Công an TP H;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Hải

